**Phí, lệ phí**

Để đăng ký sáng chế/ giải pháp hữu ích,người nộp đơn phải nộp các khoản phí và lệ phí quy định (tại Thông tư số 22/2009/TT-BTC ngày 04/02/2009 của Bộ Tài chính), bao gồm các khoản sau:

**1. Lệ phí nộp đơn (cho mỗi điểm độc lập của yêu cầu bảo hộ)**

+ Tài liệu dạng giấy: 180.000 đồng

+ Tài liệu điện tử (chứa toàn bộ nội dung tài liệu đơn): 150.000 đồng

+ Nếu Bản mô tả sáng chế có trên 5 trang, từ trang thứ sáu trở đi phải nộp thêm cho mỗi trang 12.000 đồng

+ Lệ phí công bố đơn: 120.000 đồng

+ Nếu đơn có nhiều hình vẽ, thì từ hình vẽ thứ hai trở đi phải nộp thêm 60.000 đồng/hình vẽ.

**2. Lệ phí thẩm định nội dung (nếu yêu cầu thẩm định nội dung):**

+ Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung: 120.000 đồng/1 điểm độc lập

+ Lệ phí thẩm định nội dung: 420.000 đồng/đối tượng

**3. Phí/ lệ phí cấp Văn bằng bảo hộ: 120.000 đồng**

+ Phí/ lệ phí đăng bạ: 120.000 đồng/ 1 điểm độc lập của yêu cầu bảo hộ,

+ Phí/ lệ phí đăng bạ, từ điểm thứ hai nộp thêm: 100.000 đồng/ điểm độc lập,

+ Lệ phí công bố Bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích: như lệ phí công bố đơn: 120.000 đồng

+ Nếu đơn có nhiều hình vẽ, thì từ hình vẽ thứ hai trở đi phải nộp thêm 60.000 đồng/hình vẽ,

+ Lệ phí duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích:

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời hạn** | **Số tiền (nghìn đồng)** |
| **+** Năm thứ 1; Năm thứ 2 | 300 |
| **+** Năm thứ 3; Năm thứ 4 | 480 |
| **+** Năm thứ 5; Năm thứ 6 | 780 |
| **+** Năm thứ 7; Năm thứ 8 | 1.200 |
| **+** Năm thứ 9; Năm thứ 10 | 1.800 |
| **+** Năm thứ 11 - Năm thứ 13 | 2.520 |
| **+** Năm thứ 14 - Năm thứ 16 | 3.300 |
| **+** Năm thứ 17 - Năm thứ 20 | 4.200 |